

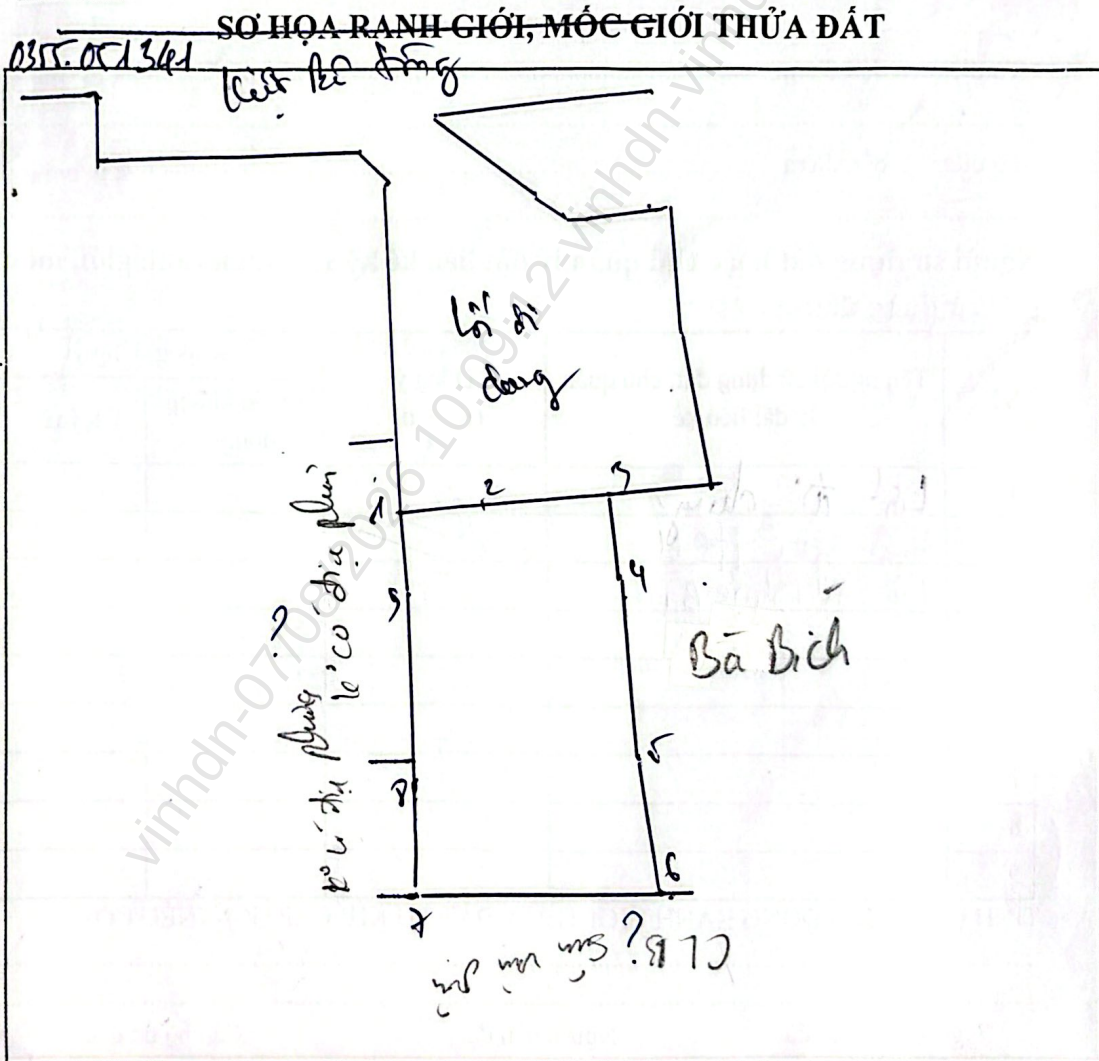
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày.....tháng...6...năm 2026, Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của:

.....NGUYỄN HỮU CHANG.....
đang sử dụng đất tại: lot 381/23 Phan Chu Trinh, phường Hòa
Khánh, Tp. Đà Nẵng.....

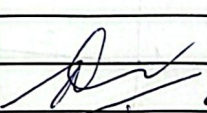
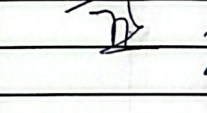
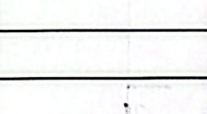
Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm 2: Tường nhà cửa chu' h' làm nh' g'.
- Từ điểm 2 đến điểm 3: Cua' tường nhà - 1 bu' hiên cửa' chu' h' làm nh' g'.
- Từ điểm 3 đến điểm 4: Góc bu' hiên + góc tường nhà chu' h' làm nh' g'.
- Từ điểm 4 đến điểm 5, 6: Tường nhà cửa' chu' h' làm nh' g'.
- Từ điểm 6 đến điểm 7: Tường nhà cửa' chu' h' làm nh' g'.
- Từ điểm 7 đến điểm 8, 9, 1: Tường nhà cửa' chu' h' làm nh' g'.
- Từ điểm ... đến điểm:
- Từ điểm ... đến điểm:
- Từ điểm ... đến điểm:

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Bà Lê Thị Dung			
2	Bà Ngọc Hiền			
3	Lê Thị Ngọc Bích			
4				
5				
6				
7				
8				
9				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỪA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

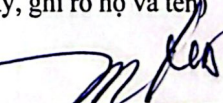
Người dẫn đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Hữu Khoa

TT, OC BT.

Trần Văn Hùng

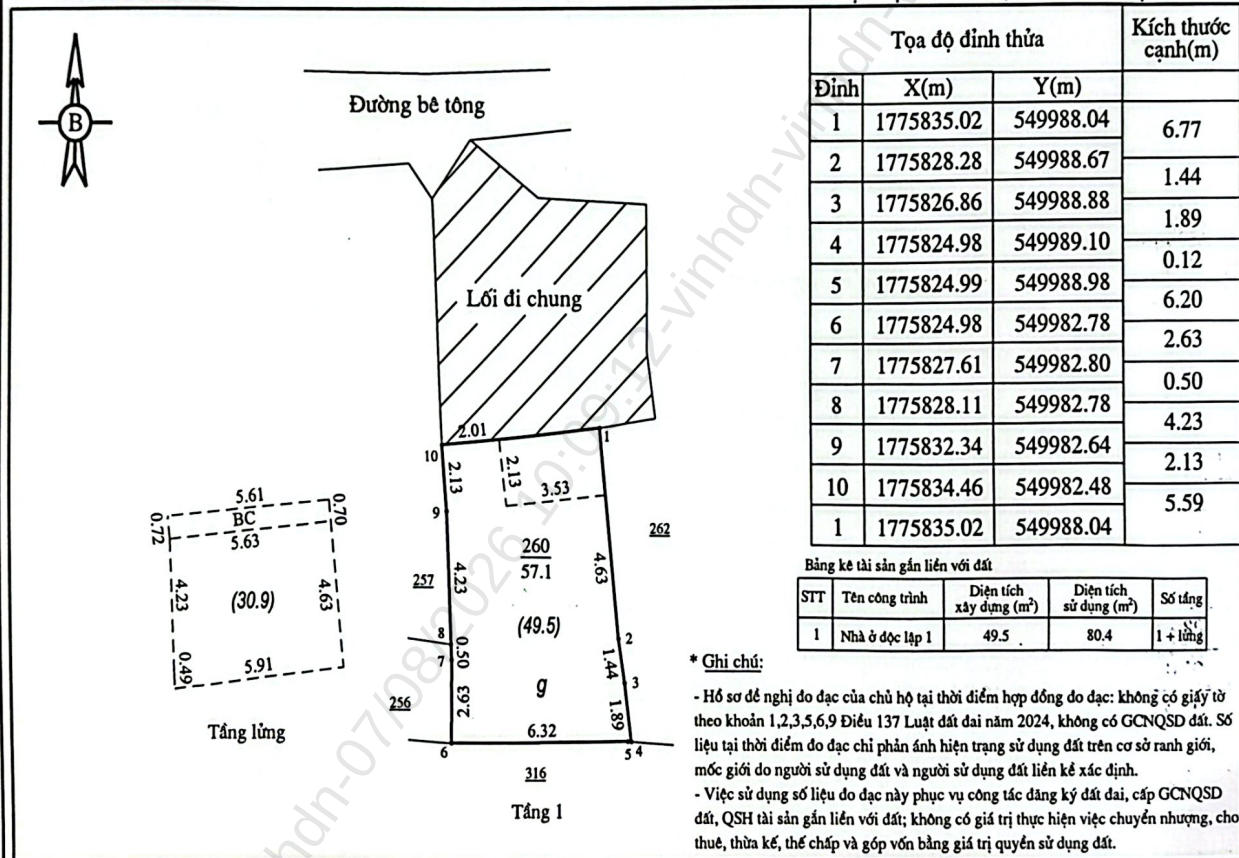

Trần Minh Tuấn

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỬA ĐẤT

CL 75 - 2026

- Thửa đất số: 260.....; Tờ bản đồ số: 38.....; Diện tích: 57.1..... m²
Loại đất:.....; Hình thức sử dụng (chung, riêng):.....
- Địa chỉ thửa đất: K381/23 Phan Châu Trinh, phường Hoà Cường.....
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Hữu Khang.....
- Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: K381/23 Phan Châu Trinh, phường Hoà Cường.....
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: GCN QSD đất số:.....; cấp ngày.....
- Diện tích trên giấy tờ:.....m²; Loại đất trên giấy tờ:.....
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
- Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý: Diện tích:.....m²; Loại đất:.....
- Sơ đồ thửa đất:

9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Ngày.....tháng.....năm 2026 Người sử dụng, quản lý đất(**) Tôi ký tên dưới đây xác định các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất (Ký, ghi rõ họ và tên)	Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng		
Ngày.....tháng.....năm 2026 Cán bộ đo đạc (Ký, ghi rõ họ và tên)	Ngày.....tháng.....năm 2026 Cán bộ kiểm tra (Ký, ghi rõ họ và tên)	Ngày.....tháng.....năm 2026 KT GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC	Ngày.....tháng.....năm 2026 Nguyễn Thành Quốc

(**) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày ...15.. tháng03. năm .1999...

SỔ ĐỊA CHÍNH - NHÀ ĐẤT

Số :.....2056 / BT.... / CN-DCND

GIẤY CHỨNG NHẬN SỐ NHÀ

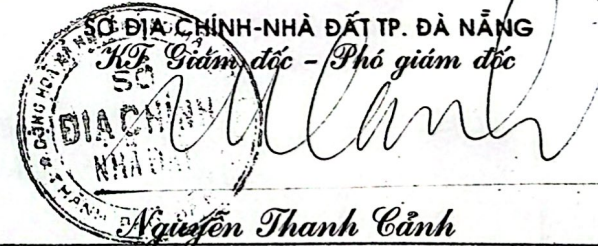
- Căn cứ Quyết định số 7665/1998/QĐ-UB ngày 30/12/1998 của UBND thành phố Đà Nẵng v/v Ban hành quy chế quản lý, đánh số và chỉnh sửa số nhà tại thành phố Đà Nẵng;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được UBND Thành phố giao.

SỔ ĐỊA CHÍNH- NHÀ ĐẤT THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG CHỨNG NHẬN

Ông, bà :.....*Nguyễn Hữu Khang*.....
Hiện đang quản lý, sử dụng nhà số :.....đường.....*Phan Chu Trinh*.....tổ dân phố :...5A.....
Phường (xã).....*Bình Thuận*.....quận (huyện).....*Hải Châu*.....thành phố Đà Nẵng
Nay được cấp (đổi) số nhà mới :.....K381/23.....đường.....*Phan Chu Trinh*.....tổ dân phố :...5A.....
Phường (xã).....*Bình Thuận*.....quận (huyện).....*Hải Châu*.....thành phố Đà Nẵng
Thay cho số nhà cũ từ ngày.....15.....tháng...03.....năm.....1999.....
Kể từ ngày được cấp (đổi) số nhà mới, ông bà phải nghiêm chỉnh chấp hành quy chế quản lý, đánh số và chỉnh sửa số nhà ban hành kèm theo Quyết định số 7665/1998/QĐ-UB ngày 30/12/1998 của UBND thành phố Đà Nẵng

*** Ghi chú :**

Giấy chứng nhận này không có giá trị pháp lý dùng để làm căn cứ trong việc xác lập QSH nhà và QSD đất.



CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-:-:-:-:-

CH I A Y CH O N G CH H A N
-----14444411-----

Tôi tên là : LÊ VAN NGŨ, Tuổi : 76.

Số chứng minh nhân dân : 190119936. Cấp ngày : 13-7-1978.

Tại : Thành phố Huế - Bình trị Thiên. và vợ tôi là : NGUYỄN THỊ MAY

Tuổi : Số chứng minh nhân dân : cấp ngày :

tại :

Nguyên trước đây năm 1966 vợ chồng tôi có nhượng lại cho con rể tôi là Nguyễn hữu Nhỏ (đã mất) và con gái tôi là Lê thị An hiện ở tổ 8 khối Bình Minh phường Bình thuận Đà Nẵng. Một ngôi nhà nhỏ trước đây ngôi nhà ấy từ chỗ xây vách lợp tranh với số tiền hồi ấy là 50 ngàn đồng. Ngôi nhà đó đã được vợ chồng con cái tôi sử dụng và dựng thêm cho đến nay, ngôi nhà ấy nằm trong lô đất 698 thuộc khu phố Bình thuận Đà Nẵng.

Vậy Tôi viết giấy này công nhận ngôi nhà nói trên thuộc quyền sở hữu của con gái tôi và con rể tôi.

Làm tại phường Bình thuận Đà Nẵng

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 8 năm 1981.

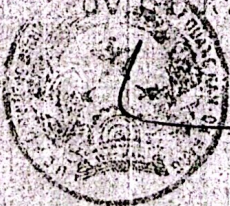
NGƯỜI VIẾT

Kính nhận cụ Lê Văn Ngũ đã đến
thời UBND phường Chanh Lộ và
gđ, do ngày 27/8/81.

TRẦN THỊ AN NGUYỄN 27 tháng 8 năm 81
THƯỜNG PHƯƠNG BÌNH THUAN
QUẬN HẢI PHÒNG TRUNG

NGUYỄN THỊ MAY

LÊ VAN NGŨ



TRẦN DUY

THÔNG BÁO NỘP TIỀN

Về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (Mã thửa đất: CN01192300002)

☒ Thông báo một lần ☐ Thông báo từ lần thứ hai trở đi ☐ Thông báo điều chỉnh, bổ sung

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ hồ sơ và phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số ngày tháng năm của, căn cứ vào hồ sơ khai thuế của người nộp thuế.

Thuế cơ sở 2 thành phố Đà Nẵng xác định và thông báo thuế sử dụng đất phi nông nghiệp phải nộp năm 2026 như sau:

I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ

1. Họ và tên: NGUYỄN HỮU KHANG

2. Mã số thuế: 048059004983

3. Địa chỉ nhận thông báo: 381/23 Phan Châu Trinh, Phường Hòa Cường, TP Đà Nẵng

4. Tên Đại lý thuế (nếu có):

5. Mã số thuế:

6. Địa chỉ:

II. THÔNG TIN VỀ NHÀ, ĐẤT

1. Địa chỉ thửa đất: 381/23 PHAN CHÂU TRINH, TÔ 6BT, PHƯỜNG HÒA CƯỜNG, TP ĐÀ NẴNG

2. Vị trí thửa đất chịu thuế:

2.1. Loại đất: ĐẤT Ở ĐÔ THỊ

2.2. Tên đường/vùng: PHAN CHÂU TRINH

2.3. Đoạn đường/khu vực: PHAN CHÂU TRINH - TỪ: NGUYỄN VĂN LINH NÓI DÀI - ĐẾN: TRUNG NỮ VƯƠNG

2.4. Loại đường: LOẠI ĐƯỜNG I

2.5. Vị trí/hạng: VỊ TRÍ 5

2.6. Hệ số (đường/hẻm): 1,00

2.7. Giá 1 m² đất: 20.140.000

3. Diện tích chịu thuế: 65,00

Trong đó:

3.1. Diện tích đất ở trên Giấy chứng nhận: 0,00

3.1.1. Diện tích trong hạn mức (thuế suất 0,03%)	3.1.2. Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất 0,07%)	3.1.3. Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
65,00	0,00	0,00

3.2. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh - tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích: 0,00

3.3. Diện tích đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định: 0,00

3.4. Diện tích đất lấn, chiếm: 0,00

4. Đất ở nhà nhiều tầng, nhiều hộ ở, nhà chung cư (bao gồm cả trường hợp có tầng hầm) và công trình xây dựng dưới mặt đất:

4.1. Diện tích căn hộ chịu thuế: 0,00

4.2. Hệ số phân bổ tòa nhà: 0,00

4.3. Diện tích đất lấn, chiếm: 0,00

III. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

1. Tổng số thuế phát sinh (năm 2026) phải nộp: 392.730 đồng

Trong đó:

1.1. Số thuế tính cho phần diện tích đất ở (nhà ở đối với nhà chung cư) trên GCN: 0 đồng

1.2. Số thuế tính cho phần diện tích lấn chiếm: 0 đồng

1.3. Số thuế sử dụng không đúng mục đích: 0 đồng

1.4. Số thuế tính cho phần diện tích đất sản xuất kinh doanh: 0 đồng

N. thu HS 01/06/2026



T. Thợ

TỔNG CỤC THUẾ

Cục thuế

Củi cụ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu CIT 09 A

Quyết số

BH/93-B

000180

191

BIÊN LAI THU THUẾ NHÀ, ĐẤT

(Liên 2: Giao cho người nộp tiền)

Nº 008992

Người nộp thuế: Nguyễn Hữu Kiều Đơn vị Tổ 5

Ở số nhà: 381/37 (thôn, xóm) Phước Phường (xã) BT

Quận (huyện) Đ. IV Tỉnh (thành phố) Đ. IV

Số tiền thuế nhà đất đã nộp: 14.175 thuế nhà, đất quý 3+4 năm 73

Trong đó: — Thuế nhà: 14.175

— Thuế đất: 0

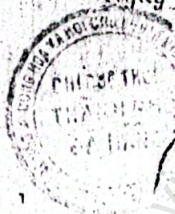
Tổng số tiền (Ghi bằng chữ): mười bốn ngàn một trăm

ba trăm đồng

Ngày 16 tháng 12 năm 1993

Người thu tiền

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Hữu Kiều
Trần Văn

vinhdh-07/08/2026 10:09:12